

Số: 171/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 479/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ I, khu phố T, phường T, Thành phố Đ

(Căn cước công dân/ số định danh cá nhân: 075190014517)

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 1, ấp Tân Lập, xã Tân Thới, tỉnh Đồng Tháp

Chỗ ở hiện nay: Tổ A, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Căn cước công dân/ số định danh cá nhân: 082090010592)

Căn cứ Điều 212 và Điều 379 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Lan H và ông Nguyễn Hồng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Lan H và ông Nguyễn Hồng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà H và ông T có hai con chung là Nguyễn Phúc T1, sinh ngày 24/08/2019 và Nguyễn Bá T2, sinh ngày 30/06/2021. Khi ly hôn, bà H và

ông T2 thỏa thuận giao con chung Nguyễn Bá T2 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao con chung Nguyễn Phúc T1 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà H và ông T không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hồng T và bà Nguyễn Thị Lan H được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Lan H và ông Nguyễn Hồng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Lan H tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0040550 ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Như vậy, Bà H được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và 36 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 12- TP Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự KV 12- TPHCM;
- UBND xã Tân Thới, tỉnh Đồng Tháp (Giấy CNKH số 38/2017, ngày 25/11/2017 UBND xã Tân Thạnh, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Nghĩa